

Số: 01 /NQ-ĐHĐCĐ

Bà Rịa, ngày 19 tháng 4 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU THỐNG NHẤT

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ vào Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất sửa đổi lần thứ 6 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 29/6/2016;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2018 số 01/BB- ĐHĐCĐ ngày 19/4/2018 của Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo Hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất năm 2017 và Phương hướng hoạt động năm 2018.

Nghị quyết này đã được 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội chấp thuận thông qua.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất.

Nghị quyết này đã được 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội chấp thuận thông qua.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2017; Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2017, cụ thể:

- Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
A	BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN		
I	Tổng tài sản:	Đồng	335.517.403.115
	<i>Trong đó:</i>		
1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	192.493.741.521
2	Tài sản dài hạn	Đồng	143.023.661.594



Nhul

II	Tổng nguồn vốn:	Đồng	335.517.403.115
	<i>Trong đó:</i>		
1	Nợ phải trả	Đồng	23.245.983.802
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	312.271.419.313
B	KẾT QUẢ KINH DOANH		
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Đồng	102.731.997.818
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	29.316.701.894
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	26.753.456.062

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2017	Đồng	26.753.456.062
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (trương đương 03 tháng lương thực hiện của người lao động)	Đồng	7.793.356.062
3	Trích quỹ Khen thưởng ban điều hành (1,5 tháng lương của người quản lý công ty chuyên trách)	Đồng	121.500.000
4	Thù lao của HĐQT, Ban kiểm toán nội bộ năm 2017	Đồng	453.600.000
5	Chia cổ tức bằng tiền 9% mệnh giá	Đồng	17.325.000.000
6	Trích quỹ Đầu tư phát triển	Đồng	1.060.000.000

- Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2017:

+ Quỹ tiền lương thực hiện năm 2017 của người lao động:

373 người x 7.132.372 đồng/người/tháng x 12 tháng = 31.924.497.072 đồng

+ Quỹ tiền lương thực hiện năm 2017 của người quản lý công ty:

STT	Chức danh	Số tháng hưởng lương	Tiền lương thực hiện	Tổng quỹ tiền lương thực hiện
01	Chủ tịch Hội đồng quản trị	12	38.000.000	456.000.000
02	Phó Tổng Giám đốc	12	24.300.000	291.600.000
03	Phó Tổng Giám đốc	11	18.218.182	200.400.000
	Tổng cộng			948.000.000

Nghị quyết này đã được 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội chấp thuận thông qua.

nhul

Điều 4. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2018; Kế hoạch tiền lương và Đầu tư xây dựng cơ bản năm 2018, cụ thể:

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Đồng	100.000.000.000
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	25.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	22.500.000.000
4	Nộp ngân sách nhà nước	Đồng	7.000.000.000
5	Sản lượng cao su khai thác (Quy khô), trong đó:	Tấn	1.243
	Mủ tinh (Quy khô)	Tấn	1.207
	Mủ tạp (Quy khô)	Tấn	36

Kế hoạch sản xuất kinh doanh này chỉ đạt được trong điều kiện giá bán bình quân sản phẩm mủ cao su tiêu thụ trong năm 2018 đạt mức 35,5 triệu đồng/tấn và sản lượng tiêu thụ như kế hoạch đã đề ra. Trong trường hợp có thay đổi về giá bán bình quân và sản lượng tiêu thụ thì các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh sẽ thay đổi. Giao Ban Tổng Giám đốc công ty căn cứ theo thực tế thị trường và giá bán tại các đơn vị cùng quy mô để quyết định cho phù hợp.

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

STT	CHỈ TIÊU	MỨC TRÍCH
1	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền mặt	$\geq 7\%$
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	Tối đa 03 tháng tiền lương bình quân người lao động
3	Trích quỹ Khen thưởng người quản lý công ty	Tối đa 1,5 tháng tiền lương của người quản lý công ty
4	Trích quỹ Đầu tư phát triển	5%LNST
5	Phụ cấp HĐQT, Kiểm toán nội bộ & Thư ký	Tối đa bằng 20% mức tiền lương bình quân của người quản lý công ty chuyên trách x số người kiêm nhiệm

- Kế hoạch tiền lương năm 2018:

+ Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động:

357 người x 6.777.908 đồng/người/tháng x 12 tháng = 29.036.557.872 đồng

+ Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý công ty:

STT	Chức danh	Số lao động bình quân	Lương cơ bản đồng/tháng	Tổng quỹ tiền lương thực hiện
01	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1	32.000.000	384.000.000
02	Ban Tổng Giám đốc	3	22.666.667	816.000.000
	Tổng cộng	4		1.200.000.000

(Bảng chữ: Một tỷ, hai trăm triệu đồng chẵn)

nhul

* Giao HĐQT triển khai cho Ban Tổng Giám đốc xây dựng quy chế và phương án trả lương cụ thể cho từng đơn vị, bộ phận trong công ty trên cơ sở kế hoạch sản xuất, quy mô hoạt động và bảo đảm khuyến khích người lao động hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

* Quỹ tiền lương thực hiện năm 2018 được xác định trên cơ sở số lao động bình quân thực tế sử dụng và mức tiền lương bình quân thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

- **Kế hoạch đầu tư năm 2018:**

Kế hoạch đầu tư trong năm 2018 với tổng mức vốn đầu tư là **11.112,triệu đồng**, bao gồm:

Trồng mới, chăm sóc vườn cây cao su kiến thiết cơ bản theo dự toán:	7.100,triệu đồng
Mua 03 máy bón phân	120,triệu đồng
Mua 02 Xe tải HINO DUTRO (4X2), tổng tải trọng 8.250 kg + Bồn chứa; Giá dự kiến mua không quá	1.600,triệu đồng
Mua 01 xe ô tô từ 09 chỗ ngồi trở xuống để phục vụ hoạt động chung của Công ty; Giá mua không quá	1.092,triệu đồng
Xây bể chứa nước thải 350m ³ và thiết bị tại Nhà máy CBMCS Bàu Non; Chi phí đầu tư không quá	1.200,triệu đồng

Nghị quyết này đã được 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội chấp thuận thông qua.

Điều 5. Thông qua việc chi trả thù lao của người quản lý không chuyên trách hoặc kiêm nhiệm năm 2017 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2018, cụ thể:

- **Phê duyệt quỹ thù lao thực hiện của người quản lý công ty năm 2017:**

Đại hội chấp thuận phê duyệt mức thù lao năm 2017 là 453.600.000 đồng và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định mức chi trả cụ thể cho từng thành viên.

- **Đề xuất mức thù lao kế hoạch của người quản lý công ty năm 2018:**

+ Mức thù lao bình quân kế hoạch của người quản lý công ty chuyên trách là:

25, triệu đồng/người/tháng x 20% = 5,0 triệu đồng/người/tháng

+ Quỹ thù lao kế hoạch: 5,0 triệu đồng/người/tháng x 8 người x 12 tháng = 480,triệu đồng

Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định mức chi trả cụ thể cho từng thành viên

Nghị quyết này đã được 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội chấp thuận thông qua.

Điều 6. Thống nhất lựa chọn Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm Toán BDO tại TP.Hồ Chí Minh để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 cho công ty và giao cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện.

Nghị quyết này đã được 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội chấp thuận thông qua.

Điều 7. Thông qua việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty và sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Thông tư 95/2017/TT-BTC;

Nghị quyết này đã được 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội chấp thuận thông qua.

Điều 8. Phê chuẩn kết quả bầu bổ sung một thành viên Hội đồng quản trị độc lập nhiệm kỳ 2016 – 2021 đối với Ông Phan Văn Phú – Sinh năm 1962 – CMND số 270 980 780

Điều 9. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Cổ đông, thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm toán nội bộ, Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất có trách nhiệm tổ chức, thực hiện Nghị quyết này theo chức năng hoạt động của mình, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty./.

Nơi nhận:

- Như điều 9;
- UBCKNN, HOSE, VSD;
- UBNDTBRVT (Báo cáo);
- Lưu VT, thư ký HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn Văn Phú



Số: 01/BB-ĐHĐCĐ

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Tên công ty: **Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất**

Mã chứng khoán: TNC

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số: 3500100424 đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 15 tháng 7 năm 2016 (đăng ký lần đầu ngày 26 tháng 6 năm 2006)

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 19 tháng 4 năm 2018, tại Hội trường A2, số 256 đường 27/4, phường Phước Hưng, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất (TRC) đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

- Tất cả cổ đông/đại diện cổ đông có tên trong danh sách cổ đông được lập ngày 09/3/2018 của Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất. Tổng số cổ đông có quyền dự họp là 1.083 cổ đông với số lượng cổ phần có quyền biểu quyết là 19.250.000 cổ phần, tương ứng 100% vốn điều lệ của TRC.

- Các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2016 - 2021

B. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI:

I. Khai mạc đại hội:

1. Ông **Trần Văn Thành** đại diện Ban Tổ chức tuyên bố lý do, giới thiệu Đoàn Chủ tịch

Thành viên Đoàn chủ tịch:

- | | | |
|------------------------------|---------------------|-----------|
| - Ông Nguyễn Hữu Mạnh Nhưông | - Chủ tịch HĐQT | - Chủ tọa |
| - Ông Nguyễn Nhật Thành Lâm | - Phó Chủ tịch HĐQT | |
| - Ông Nguyễn Văn Thoại | - Thành viên HĐQT | |
| - Ông Đỗ Khắc Tùng | - Thành viên HĐQT | |
| - Ông Nguyễn Thanh Bình | - Thành viên HĐQT | |

2. Ông **Nguyễn Thanh Bình** thay mặt Đoàn Chủ tịch giới thiệu Ban Thư ký, Ban thẩm tra tư cách cổ đông và Ban kiểm phiếu, như sau :

nhull

th

Ban thư ký:

- Bà Nguyễn Thị Kim Huyền - Thư ký đại hội
- Bà Lê Thị Kim Phụng - Kế toán Nhà máy CBMCS Bàu Non

Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- Ông Hà Phú Quý - Trưởng Ban
- Ông Lê Xuân Minh - Thành viên
- Ông Trần Hoàng Phương - Thành viên

Ban kiểm phiếu:

- Ông Lê Xuân Minh - Trưởng Ban
- Bà Bùi Thị Thu Hồng - Thành viên
- Ông Trần Hoàng Phương - Thành viên

3. Ông Hà Phú Quý Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông qua Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông, kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần phổ thông của Công ty là 19.250.000 cổ phần;
- Tổng số cổ đông/đại diện uỷ quyền tham dự Đại hội là 22 cổ đông, đại diện cho 14.900.640 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 77,41% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

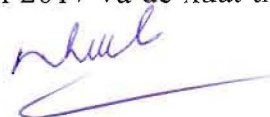

Đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp ban hành theo Luật số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và khoản 1 Điều 19 Điều lệ Tổ chức và hoạt động của TRC, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của TRC đủ điều kiện tiến hành.

4. Diễn biến đại hội:

4.1 Ông Nguyễn Thanh Bình thông qua quy chế làm việc tại Đại hội.

4.2 Ông Nguyễn Hữu Mạnh Nhường – Chủ tọa phát biểu khai mạc và công bố chương trình Đại hội như sau:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017 và Phương hướng hoạt động năm 2018;
- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018;
- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2017;
- Tờ trình về kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2018; Kế hoạch tiền lương và Đầu tư xây dựng cơ bản năm 2018;
- Tờ trình phê duyệt chi trả thù lao cho người quản lý Công ty năm 2017 và đề xuất thù lao cho năm 2018;


2 

- Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2018;
- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị công ty
- Thông qua quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2016-2021 và tiến hành bầu cử.
- Đại hội thảo luận và biểu quyết các nội dung Đại hội; Công bố kết quả bầu cử.
- Thông qua và biểu quyết Nghị quyết Đại hội.

4.3 Ông Nguyễn Hữu Mạnh Như công bố ý kiến của Đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các văn bản : 3552/UBND-VP ngày 17/4/2018, văn bản 3549/UBND-SNV ngày 17/4/2018 và văn bản 3550/UBND-VP của UBND Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đối với các vấn đề đưa ra xem xét tại đại hội.

II. Thông qua các báo cáo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc :

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018.

Ông Nguyễn Hữu Mạnh Như – Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo Hoạt động của Hội đồng Quản trị.

Sau khi trình bày xong Ông Nguyễn Hữu Mạnh Như đề nghị các cổ đông tham dự Đại hội đóng góp ý kiến. Các cổ đông không có ý kiến gì và nhất trí với phần báo cáo vừa thông qua.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết với 14.900.640 cổ phần, tương ứng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội chấp thuận thông qua.

2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

Ông Trần Văn Thành – Phó Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018.

Sau khi trình bày xong Ông Nguyễn Nhật Thành Lâm đề nghị các cổ đông tham dự Đại hội đóng góp ý kiến. Các cổ đông không có ý kiến gì và nhất trí với phần báo cáo vừa thông qua.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết với 14.900.640 cổ phần, tương ứng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội chấp thuận thông qua.

III. Thông qua nội dung các tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông

1. Thông qua Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2017; Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2017.

Ông Nguyễn Nhật Thành Lâm – Phó chủ tịch Hội đồng Quản trị trình bày Tờ trình số 134/TTr-HĐQT ngày 19/4/2018. Sau khi trình bày xong Ông Nguyễn Nhật Thành Lâm đề nghị các cổ đông tham dự Đại hội đóng góp ý kiến. Các cổ đông không có ý kiến gì và nhất trí với phần báo cáo vừa thông qua.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết với 14.900.640 cổ phần, tương ứng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự chấp thuận thông qua, cụ thể:

nhul



- Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán:

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (đồng)
A	BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	
I	Tổng tài sản:	335.517.403.115
	<i>Trong đó:</i>	
1	Tài sản ngắn hạn	192.493.741.521
2	Tài sản dài hạn	143.023.661.594
II	Tổng nguồn vốn:	335.517.403.115
	<i>Trong đó:</i>	
1	Nợ phải trả	23.245.983.802
2	Vốn chủ sở hữu	312.271.419.313
B	KẾT QUẢ KINH DOANH	
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	102.731.997.818
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	29.316.701.894
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	26.753.456.062

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017:

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2017	26.753.456.062
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (tương đương 03 tháng lương thực hiện của người lao động)	7.793.356.062
3	Trích quỹ Khen thưởng ban điều hành (1,5 tháng lương của người quản lý công ty chuyên trách)	121.500.000
4	Thù lao của HĐQT, Ban kiểm toán năm 2017	453.600.000
5	Chia cổ tức bằng tiền 9% mệnh giá	17.325.000.000
6	Lợi nhuận còn lại trích quỹ đầu tư phát triển	1.060.000.000

- Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2017:

+ Quỹ tiền lương thực hiện năm 2017 của người lao động:

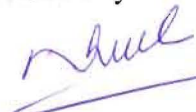

373 người x 7.132.372 đồng/người/tháng x 12 tháng = 31.924.497.072 đồng

+ Quỹ tiền lương thực hiện năm 2017 của người quản lý công ty:

STT	Chức Danh	Số tháng hưởng lương	Tiền lương thực hiện	Tổng quỹ tiền lương thực hiện
01	Chủ tịch Hội đồng quản trị	12	38.000.000	456.000.000
02	Phó Tổng Giám đốc	12	24.300.000	291.600.000
03	Phó Tổng Giám đốc	11	18.218.182	200.400.000
Tổng cộng				948.000.000

2. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2018; Kế hoạch tiền lương và Đầu tư XDCB năm 2018:

Ông Nguyễn Nhật Thành Lâm – Phó chủ tịch Hội đồng Quản trị trình bày Tờ trình số


4 

135/TTr-HĐQT ngày 19/4/2018. Sau khi trình bày xong Ông Nguyễn Nhật Thành Lâm đề nghị các cổ đông tham dự Đại hội đóng góp ý kiến. Các cổ đông không có ý kiến gì và nhất trí với phần báo cáo vừa thông qua.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết với 14.900.640 cổ phần, tương ứng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội chấp thuận thông qua, cụ thể:

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Đồng	100.000.000.000
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	25.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	22.500.000.000
4	Nộp ngân sách nhà nước	Đồng	7.000.000.000
5	Sản lượng cao su khai thác (Quy khô), trong đó:	Tấn	1.243
	Mủ tinh(Quy khô)	Tấn	1.207
	Mủ tạp(Quy khô)	Tấn	36

Kế hoạch sản xuất kinh doanh này chỉ đạt được trong điều kiện giá bán bình quân sản phẩm mủ cao su tiêu thụ trong năm 2018 đạt mức 35,5 triệu đồng/tấn và sản lượng tiêu thụ như kế hoạch đã đề ra. Trong trường hợp có thay đổi về giá bán bình quân và sản lượng tiêu thụ thì các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh sẽ thay đổi.

Về giá bán, Ban Tổng Giám đốc công ty căn cứ theo thực tế thị trường và giá bán tại các đơn vị cùng quy mô để quyết định cho phù hợp.

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

STT	CHỈ TIÊU	MỨC TRÍCH
1	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	$\geq 7\%$
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	Tối đa 03 tháng tiền lương bình quân người lao động
3	Trích quỹ Khen thưởng người quản lý công ty	Tối đa 1,5 tháng tiền lương của người quản lý công ty
4	Trích vào quỹ đầu tư phát triển	5% Lợi nhuận sau thuế
5	Phụ cấp HĐQT, Kiểm toán nội bộ và Thư ký	Tối đa bằng 20% mức tiền lương bình quân của người quản lý công ty chuyên trách x số người kiêm nhiệm

- Kế hoạch tiền lương năm 2018:

+ Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động:

- 357 người x 6.777.908đồng/người/tháng x 12 tháng = 29.036.557.872đồng

301006
NG TY
PHÂN
OSU
G NHA
RIA-V

nhuel

[Signature]

+ Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý công ty:

STT	Chức danh	Số người	Lương cơ bản đồng/tháng	Tổng quỹ tiền lương thực hiện
01	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1	32.000.000	384.000.000
02	Ban Tổng Giám đốc	3	22.666.667	816.000.000
	Tổng cộng	3		1.200.000.000

(Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm triệu đồng chẵn)

Giao HĐQT triển khai cho Ban TGD xây dựng quy chế và phương án trả lương cụ thể cho từng đơn vị, bộ phận trong công ty trên cơ sở kế hoạch sản xuất, quy mô hoạt động và bảo đảm khuyến khích người lao động hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Quỹ tiền lương thực hiện năm 2018 được xác định trên cơ sở số lao động bình quân thực tế sử dụng và mức tiền lương bình quân thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Kế hoạch đầu tư năm 2018:

Kế hoạch đầu tư trong năm 2018 với tổng mức vốn đầu tư là 11.112, triệu đồng, bao gồm:

Trồng mới, chăm sóc vườn cây cao su KTCB theo dự toán	7.100.000.000 đồng
Mua 03 máy bón phân	120.000.000 đồng
Mua 02 Xe tải HINO DUTRO (4X2), tổng tải trọng 8.250kg + Bồn chứa; Giá dự kiến mua không quá	1.600.000.000 đồng
Mua 01 xe ô tô từ 09 chỗ ngồi trở xuống để phục vụ hoạt động chung của Công ty; Giá mua không quá	1.092.000.000 đồng
Xây bể chứa nước thải 350m ³ và thiết bị tại Nhà máy CBMCS	1.200.000.000 đồng
Bầu Non; Chi phí đầu tư không quá	

3. Phê duyệt quỹ thù lao thực hiện năm 2017 và đề xuất mức quỹ thù lao kế hoạch cho năm tài chính 2018:

Ông Nguyễn Nhật Thành Lâm – Phó chủ tịch Hội đồng Quản trị trình bày Tờ trình số 136/TTr-HĐQT ngày 19/4/2018. Sau khi trình bày xong Ông Nguyễn Nhật Thành Lâm đề nghị các cổ đông tham dự Đại hội đóng góp ý kiến. Các cổ đông không có ý kiến gì và nhất trí với phần báo cáo vừa thông qua.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết với 14.900.640 cổ phần, tương ứng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội chấp thuận thông qua việc chi trả thù lao cho năm 2017 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2018, cụ thể:

- Thù lao cho người quản lý công ty năm 2017:

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất chi trả mức thù lao năm 2017 là 453.600.000 đồng

Nguyễn Nhật Thành Lâm

và uỷ quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định mức chi trả cụ thể cho từng thành viên.

- Thù lao cho người quản lý công ty năm 2018:

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt mức thù lao năm 2018 cụ thể như sau:

+ Mức thù lao bình quân kế hoạch được xác định bằng 20% mức tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý công ty chuyên trách:

$25.000.000\text{đồng/người/tháng} \times 20\% = 5.000.000\text{đồng/người/tháng}$

+ Quỹ thù lao kế hoạch: $5.000.000\text{đồng/người/tháng} \times 8 \times 12 = 480.000.000\text{ đồng}$

Uỷ quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị quyết định mức chi trả cụ thể cho từng thành viên

4. Thông qua Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2018

Ông Nguyễn Nhật Thành Lâm.–Phó chủ tịch Hội đồng Quản trị trình bày Tờ trình số 137/TTr-HĐQT ngày 19/4/2018. Sau khi trình bày xong Ông Nguyễn Nhật Thành Lâm đề nghị các cổ đông tham dự Đại hội đóng góp ý kiến. Các cổ đông không có ý kiến gì và nhất trí với phần báo cáo vừa thông qua.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết với 14.900.640 cổ phần, tương ứng 100% số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết tại Đại hội tán thành thông qua và giao cho HĐQT triển khai thực hiện.

IV. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty :

Ông Nguyễn Hữu Mạnh Nhường –Chủ tịch Hội đồng Quản trị trình bày nội dung bản Điều lệ dự thảo, Quy chế nội bộ và quản trị Công ty dự thảo. Sau khi trình bày xong Ông Nguyễn Hữu Mạnh Nhường đề nghị các cổ đông tham dự Đại hội đóng góp ý kiến. Các cổ đông không có ý kiến gì và nhất trí với phần báo cáo vừa thông qua.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết với 14.900.640 cổ phần, tương ứng 100% số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết tại Đại hội tán thành thông qua

V. Bầu cử và thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2016-2021:

Ông Nguyễn Hữu Mạnh Nhường công bố tính đến thời điểm đại hội đang tiến hành chỉ có một đơn đề cử với một ứng cử viên duy nhất là ông Phan Văn Phú – Sinh năm 1962 – CMND số 270 980 780 và ông Nhường đã công bố bản sơ yếu lý lịch của ông Phan Văn Phú.

Ông Nhường đã lấy ý kiến của các cổ đông đối với ứng cử viên nêu trên. Các cổ đông không có ý kiến gì khác.

Ông Nhường mời ông Lê Xuân Minh lên thông qua quy chế bầu cử và tiến hành bầu cử.

Ông Đỗ Khắc Tùng mời ông Lê Xuân Minh lên công bố kết quả bầu cử.

Căn cứ vào biên bản kiểm phiếu ngày 19/4/2018, kết quả bầu như sau:



nhu

kh

- Tổng số phiếu phát ra: 22 phiếu, đại diện cho 14.900.640 cổ phần bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội với tổng quyền bầu là 14.900.640 quyền;
 - Tổng số phiếu thu về: 22 phiếu, đại diện cho 14.900.640 cổ phần bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội với tổng quyền đã bầu là 14.900.640 quyền;
 - Chênh lệch giữa tổng số quyền được bầu so với tổng số quyền đã bầu là 0 quyền.
 - + Số phiếu hợp lệ: 22 phiếu, đại diện cho 14.900.640 cổ phần bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội với tổng số quyền đã bầu là 14.900.640 quyền.
 - + Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu;
- * Kết quả kiểm phiếu như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ % quyền bầu tham dự Đại hội
01	Phan Văn Phú	22	100%

* Danh sách trúng cử bầu bổ sung thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2016 – 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua, danh sách trúng cử vào Hội đồng Quản trị là: Ông Phan Văn Phú.

Sau đó thành viên bổ sung Hội đồng Quản trị độc lập nhiệm kỳ 2016 – 2021 ra mắt Đại hội.

VI. Phần bế mạc Đại hội :

1. Bà Nguyễn Thị Kim Huyền – Thư ký đại hội đọc toàn văn dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và lấy ý kiến biểu quyết.

100% số cổ phần tham dự Đại hội có quyền biểu quyết nhất trí thông qua

2. Ông Nguyễn Hữu Mạnh Nhưông – thay mặt Đoàn chủ tịch phát biểu bế mạc đại hội.

Đại hội kết thúc vào lúc 11h30 phút cùng ngày, đã được Thư ký Đại hội lập thành biên bản và Đại hội thống nhất thông qua./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Thị Kim Huyền

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Nguyễn Hữu Mạnh Nhưông